

Số: 07 /TCHC-TVT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2024

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM

1. Tên tổ chức: **Tổng Công ty Việt Thắng - CTCP**

- Mã chứng khoán: TVT

- Địa chỉ trụ sở chính: 127 Lê Văn Chí, P. Linh Trung, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

- Điện thoại: (028) 3896 9337 - 3896 0543 Fax: (028) 3896 9319

- Email: vietthang@vietthang.com.vn/pthang0878@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Tổng công ty Việt Thắng – CTCP công bố thông tin về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được đăng tải trên trang điện tử của Tổng công ty Việt Thắng – CTCP và sẽ được cập nhật, sửa đổi, bổ sung (nếu có) cho tới trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông tại đường dẫn dưới đây:

<https://www.vietthang.com.vn/vi/quan-he-co-dong/>

Lý do: Theo quy định pháp luật

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 18/ 4/ 2024 tại đường dẫn: <https://www.vietthang.com.vn/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên

- Quý cổ đông Công ty

- Lưu vp

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN QUANG MINH

# TỔNG CÔNG TY VIỆT THẮNG - CTCP

Kính gửi: Quý Cổ đông Tổng công ty Việt Thắng

## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Thời gian tổ chức: lúc 8 giờ 30 ngày 09/05/ 2023

- Địa điểm: Hội trường (Lầu 2) - Nhà Điều hành Tổng công ty Việt Thắng

| TT | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                        | Người thực hiện                                                         | Thời gian                      |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| 1  | Đón tiếp đại biểu và cổ đông tham dự Đại hội                                                                                                                                                                                                                                    | Ban tổ chức Đại hội                                                     | 08h00 - 08h30                  |
| 2  | Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông                                                                                                                                                                                                                                        | Ban kiểm tra tư cách cổ đông                                            | 08h30 - 08h35                  |
| 3  | Tuyên bố khai mạc Đại hội; Giới thiệu Đại biểu; Giới thiệu Chủ tọa Đại hội                                                                                                                                                                                                      | Thư ký HĐQT                                                             | 08h35 - 08h45                  |
| 4  | Chủ tọa giới thiệu:<br>- Bầu Thư ký,<br>- Bầu Ban kiểm phiếu                                                                                                                                                                                                                    | Chủ tọa Đại hội                                                         | 08h45 - 09h00                  |
| 5  | - Thông qua Quy chế Đại hội và thể thức biểu quyết tại Đại hội                                                                                                                                                                                                                  | Thư ký HĐQT                                                             | 09h00 - 09h10                  |
| 6  | - Thông qua Chương trình Đại hội                                                                                                                                                                                                                                                | Chủ tọa Đại hội                                                         | 09h10 - 09h15                  |
| 7  | Trình đại hội các báo cáo:<br>7.1/ Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2024<br>7.2/ Báo cáo về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024<br>7.3/ Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023       | Chủ tịch HĐQT<br><br>Thành viên HĐQT<br>Tổng Giám Đốc<br><br>Trưởng BKS | 09h15 - 10h00                  |
| 8  | Tờ trình tại Đại hội:<br>8.1/ Thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2023<br>8.2/ Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024<br>8.3/ Thông qua thù lao HĐQT và BKS<br>8.4/ Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024<br>8.5/ Tờ trình khác (nếu có) | Kế toán trưởng                                                          | 10h00 - 10h15                  |
| 9  | - Các cổ đông thảo luận tại đại hội<br>- Biểu quyết thông qua các nội dung của đại hội                                                                                                                                                                                          | Chủ tọa Đại hội<br>Ban kiểm phiếu                                       | 10h15 - 10h30<br>10h30 - 10h40 |
| 10 | Trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết của đại hội                                                                                                                                                                                                                            | Thư ký HĐQT                                                             | 10h40-10h50                    |
| 11 | Bế mạc đại hội                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chủ tọa                                                                 | 11h00                          |

03/05/2023  
TỔNG CÔNG TY VIỆT THẮNG  
TP. THẮNG



## TỔNG CÔNG TY VIỆT THẮNG - CTCP

Địa chỉ: 127 Lê Văn Chí, P. Linh Trung, TP. Thủ Đức - TP HCM, Việt Nam

ĐT: 028 3896 9337 Fax: (+84- 28) 38 969 319 Website: vietthang.com.vn

### DỰ THẢO

## QUY CHẾ LÀM VIỆC

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

#### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Việt Thắng - CTCP;
- Quy chế nội bộ về quản trị Tổng Công ty Việt Thắng - CTCP.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Việt Thắng - CTCP diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

#### 1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng Công ty Việt Thắng - CTCP diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

#### 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng Công ty Việt Thắng - CTCP đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Việt Thắng - CTCP.

#### 3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Tổng Công ty Việt Thắng - CTCP
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- Kiểm soát viên : Thành viên Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

#### **4. NỘI DUNG QUY CHẾ**

##### **4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

##### **4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội**

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày **08/04/2024** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

##### **4.3 Khách mời tại Đại hội**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

##### **4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau**

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

#### **4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa**

- Đoàn chủ tọa gồm tối thiểu 01 người, bao gồm 01 Chủ tọa và các Thành viên.
- Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập;
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại



khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.

- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
  - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
  - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
  - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
  - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

#### **4.6 Thư ký Đại hội**

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.

- Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông/ Đại biểu;
- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

#### **4.7 Ban Kiểm phiếu**

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
- Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.



#### **4.8 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu**

- Người triệu tập đại hội cổ đông theo quy định tại Điều 140 Luật Doanh nghiệp cử một hoặc một số người làm trong Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/ Đại biểu phục vụ cuộc họp. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm tối thiểu 02 người, bao gồm 01 Trưởng ban và tối thiểu 01 thành viên.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
  - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
  - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.
  - Tham gia kiểm phiếu các nội dung khác trước khi thành lập Ban kiểm phiếu

#### **4.9 Phát biểu tại Đại hội**

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

#### **4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

##### **4.10.1 Nguyên tắc**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu Bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.
- Hình thức biểu quyết như sau:

Biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế bầu cử; Nhân sự Đoàn chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có); Báo cáo HĐQT năm 2023 của Hội đồng quản trị; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 của Cơ quan điều hành; Báo cáo tài chính công ty năm 2023 (đã được kiểm toán); Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023 và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

#### **4.10.2 Cách thức biểu quyết**

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết, mặt trước của Phiếu biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Phiếu biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Phiếu biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Phiếu biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.

#### **4.10.3 Thể lệ biểu quyết**

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (**ngày 08/04/2024**) tổng số cổ phần của Công ty là: 21.000.000 cổ phần tương đương với 21.000.000 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
- Lưu ý:
  - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
  - Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

#### **4.10.4 Ghi nhận kết quả biểu quyết**

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

#### **4.11 Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

Việc bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát phải được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

#### **4.12 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ**

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

### **5. Thực hiện**

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội

CÔNG TY  
HÀNG  
TCP  
TP HỒ CHÍ MINH

quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
  - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
  - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

***Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Việt Thắng biểu quyết thông qua./.***

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.

**LÊ TIẾN TRƯỜNG**



Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 TỔNG CÔNG TY VIỆT THẮNG – CTCP

*Kính thưa:* Quý vị Đại biểu, Quý cổ đông.

Hôm nay, ngày 09 tháng 05 năm 2024 tại hội trường Tổng Công ty Việt Thắng, Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 17 được khai mạc theo quyết định của Hội Đồng Quản Trị Tổng Công ty. Tại Đại hội này, Hội đồng Quản trị xin kính trình “*Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2023*” như sau :

### **I/ Đánh giá của Hội đồng Quản trị về tình hình hoạt động của năm 2023**

#### ***1/ Tình hình hoạt động của năm 2023***

Ngành dệt may nói chung và Tổng Công ty Việt Thắng nói riêng vừa trải qua năm 2023 với những khó khăn chưa từng có trong tiền lệ. Bất ổn địa chính trị, lạm phát gia tăng trên toàn cầu khiến tổng cầu dệt may thế giới suy giảm. Nhiều thị trường xuất khẩu chính của Việt Nam như Mỹ, EU... suy giảm mạnh trong năm 2023 do người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu các mặt hàng không thiết yếu, trong đó có dệt may. Xuất khẩu dệt may của Việt Nam vào các thị trường chính đều giảm như tại thị trường Mỹ giảm 19%, EU giảm 14%. Ngoài ra, ngành Dệt May Việt Nam còn chịu bất lợi về tỷ giá, chi phí lao động cao hơn nhiều so với các quốc gia cạnh tranh như Ấn Độ, Bangladesh, Campuchia.

Trong bối cảnh đó, Tổng Công ty Việt Thắng đã tập trung nguồn lực, đưa ra các phương án kịp thời trong điều hành để duy trì đơn hàng, linh hoạt trong sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa mặt hàng, duy trì khách hàng hiện có và tìm kiếm thêm nhiều khách hàng mới. Nỗ lực, kiên cường trong việc bám trụ hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo công việc, ổn định thu nhập cho người lao động giữ vị trí trong chuỗi cung ứng và thị trường. Kết quả, năm 2023 Tổng Công ty Việt Thắng vinh dự một lần nữa nhận danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động 2023” đây là sự cố gắng nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo và Cán bộ nhân viên Tổng Công ty.

Trong hoàn cảnh khó khăn, để thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng Công ty một mặt vừa duy trì ổn định nguồn lực hiện có, tìm kiếm thị trường mới, nhà cung ứng mới, thực hiện chương trình hành động tiết kiệm: điện, nguyên nhiên vật liệu, phụ tùng trang thiết bị, nhân công ... , mặt khác tăng cường đầu tư chiều sâu về thiết bị để nâng cao chất lượng, sản lượng và trình độ tự động hoá trong dây chuyền sản xuất, cải thiện môi trường làm việc cho người lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của khách hàng.

Các công tác khác như: hạch toán kế toán, tuyển dụng đào tạo, bảo vệ môi trường, PCCC, tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng luôn được Ban Lãnh đạo Tổng Công ty quan tâm chỉ đạo, tình hình tài chính nhìn chung lành mạnh, quan hệ tín dụng tốt đối với các Ngân hàng nên có thể bảo đảm cho nguồn vốn lưu động có chi phí tài chính thấp.

## 2/ Thù lao và thu nhập của các Thành viên HĐQT

- Trong năm 2023, Thù lao chi trả cho HĐQT và BKS/ NQĐHĐCĐ năm 2023 là: 552.000.000 đồng/ **552.000.000 đồng.**

## 3/ Về các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2023

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Tổng Công ty đã tổ chức 10 cuộc họp (có phụ lục đính kèm chi tiết các buổi họp) với các nội dung đã được thông qua như kế hoạch trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023, thông qua và uỷ quyền cho Chủ tịch HĐQT trong các giao dịch với các tổ chức tín dụng trong việc vay vốn ngắn hạn và dài hạn tại các Ngân hàng thương mại. Đồng thời trong các cuộc họp, HĐQT luôn dành thời gian cho việc phân tích đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và từ đó đề ra những định hướng giúp Ban Lãnh đạo Tổng Công ty chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh một cách hiệu quả nhất nhằm đạt được các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Thông tin về số buổi họp của các thành viên Hội đồng quản trị:

| Stt | Thành viên HĐQT       | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp | Ghi chú                      |
|-----|-----------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|------------------------------|
| 1   | Ông Lê Tiến Trường    | 10/10                    | 100%              |                         | Nhiệm kỳ mới ngày 08/06/2022 |
| 2   | Ông Nguyễn Đức Khiêm  | 10/10                    | 100%              |                         |                              |
| 3   | Ông Nguyễn Quang Minh | 10/10                    | 100%              |                         |                              |
| 4   | Ông Điều Chí Hào      | 10/10                    | 100%              |                         |                              |
| 5   | Ông Nguyễn Ngọc Bình  | 10/10                    | 100%              |                         | Nhiệm kỳ mới ngày 08/06/2022 |

(Chi tiết về Biên bản và Nghị quyết năm 2023 có Phụ lục đính kèm)

## 4/ Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác:

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Tổng Giám Đốc cũng như phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Điều hành luôn nhịp nhàng và hiệu quả, bám sát thực tiễn. Việc điều hành kinh doanh của Ban Điều hành không bị cản trở, việc giám sát của Hội đồng quản trị và BKS được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty thực hiện đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết Hội đồng quản trị.

Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị yêu cầu Tổng Giám Đốc báo cáo kết quả kinh doanh, tiến độ thực hiện các Nghị quyết Hội đồng quản trị, những khó khăn, thuận lợi phát sinh trong công tác điều hành. Trên cơ sở các báo cáo và tình hình thực tế nắm bắt được, Hội đồng quản trị tổ chức họp xem xét, đánh giá kết quả điều hành và yêu cầu Ban Điều hành triển khai thực hiện tiếp các công việc mới.

Trong năm, Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hình hoạt động kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch. Tổng Giám Đốc đã tuân thủ các yêu cầu về trình và xin ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị tại các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và đột xuất. Các hoạt động kinh doanh, nghiệp vụ hàng ngày đều được tuân thủ theo quy trình tác nghiệp và quản lý.

Trong năm 2023, các hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

### **5/ Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT:**

#### **5.1/ Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập:**

Năm 2023, thành viên HĐQT độc lập tham gia 100% các phiên họp của HĐQT và có những ý kiến đóng góp quan trọng vào công tác quản trị công ty. Đồng thời, thành viên HĐQT độc lập còn tham gia đưa ý kiến tham vấn, phản biện các quyết định của HĐQT trên tinh thần thượng tôn pháp luật và đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty.

Thành viên HĐQT độc lập là người am hiểu rất sâu sắc về ngành dệt may nên rất thuận lợi cho quá trình đóng góp ý kiến cho HĐQT về chiến lược và các quyết sách phù hợp. Thành viên HĐQT độc lập thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật có liên quan, Điều lệ Tổng Công ty, Nghị quyết ĐHCĐ. Trong năm 2023 thành viên độc lập HĐQT đã hoàn thành các công việc sau:

- 1) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.
- 2) Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
- 3) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà họ và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có phần vốn góp, cổ phần chi phối; thông tin này được niêm yết tại trụ sở chính của Công ty.
- 4) Đưa ra góc nhìn tổng thể, bao quát đến toàn bộ lợi ích của các chủ thể có liên quan, đưa ra những ý kiến, quyết định tăng cường tính hiệu quả, khả thi các quyết định của HĐQT, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo được quyền và lợi ích của Công ty và các cổ đông
- 5) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty. Thành viên độc lập HĐQT thực hiện các chức năng quản lý thông qua quá trình tham gia thảo luận và ra quyết định của HĐQT, đồng thời đảm bảo những quyết định đó được đưa ra công bằng và hợp lý.

## 5.2/ Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT:

Các thành viên của HĐQT là những người có trình độ chuyên môn cao, bề dày kinh nghiệm, mạng lưới quan hệ rộng và uy tín trong ngành Dệt May. Đồng thời, các thành viên HĐQT luôn học hỏi, đúc kết kinh nghiệm để nâng cao năng lực lãnh đạo quản lý, điều hành, góp phần nâng tầm uy tín và thương hiệu của Tổng Công ty.

Trong năm 2023, HĐQT thực hiện các chức năng nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Từng thành viên HĐQT đã thực hiện đúng và hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo phân công. Hội đồng quản trị đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Cơ quan điều hành nhằm đảm bảo thực hiện đúng nội dung nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023, các mục tiêu chiến lược và kế hoạch đã đặt ra. HĐQT kịp thời chỉ đạo và hỗ trợ Cơ quan điều hành trong công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường để thông qua các công việc thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc. Tại các cuộc họp sơ kết quý và tổng kết năm của Tổng Công ty, HĐQT đã tham dự và chỉ đạo, định hướng các hoạt động kinh doanh cũng như công tác quản lý điều hành của Tổng Công ty.

Đồng thời, HĐQT luôn phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát giám sát Cơ Quan điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và tài chính của Tổng Công ty.

## II/ Kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2024.

### 1/ Các chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch

- |                         |                                |
|-------------------------|--------------------------------|
| – Doanh thu:            | 1.250 tỷ đồng                  |
| – Lợi nhuận trước thuế: | 37 tỷ đồng                     |
| – Thu nhập bình quân:   | 11,07 triệu đồng/ người/ tháng |

Năm 2024, các dự báo đều cho thấy những hy vọng nền kinh tế thế giới có sự cải thiện, nhất là tại thị trường Mỹ với tín hiệu có thể có 3 đợt cắt giảm lãi suất lên tới 0,75%, đây là động lực thúc đẩy tiêu dùng trở lại. Các quốc gia cạnh tranh gặp nhiều vấn đề về lao động, xung đột vũ trang ở trong nước, trong khi Việt Nam là một điểm đến an toàn cũng là một thuận lợi cho các đơn hàng có khả năng quay lại Việt Nam. Kinh tế vĩ mô trong nước tiếp tục ổn định, dự báo tăng trưởng GDP cao hơn 2023. Tuy nhiên, các doanh nghiệp dệt may trong nước cũng có những thách thức mới như tiền lương tối thiểu tăng 6% từ 01/7/2024, giá điện có thể tiếp tục tăng sau khi đã tăng trên 7% năm 2023... Trong bối cảnh đó, thị trường quý 1/2024 dự báo vẫn chưa tốt hơn so với quý 4/2023, khả năng từ quý 2/2024 thị trường sẽ âm dần lên. Theo đó, năm 2024 vẫn sẽ là năm nhiều thách thức tiềm ẩn với các doanh nghiệp trong đó có Tổng Công ty Việt Thắng, KIÊN CƯỜNG – DŨNG CẨM – SÁNG TẠO – ĐOÀN KẾT tiếp tục là từ khoá cho mọi hoạt động của doanh nghiệp trong tình hình mới.

Tuy nhiên những khó khăn trong năm 2023 sẽ là động lực mới cho quá trình phát triển của Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP trong năm 2024 và những năm tiếp theo. Với việc định hướng chiến lược ngắn hạn, trung hạn và dài hạn qua những phân tích, đánh giá, dự báo kỹ lưỡng, chúng ta quyết định chọn hướng đi đột phá là: Giải quyết hết Nguyên vật liệu và hàng tồn kho với giá cao trong thời gian sớm nhất để xác lập giá mới theo thị trường;

Tiếp tục đầu tư đổi mới máy móc trang thiết bị với công nghệ và mức độ tự động hoá cao để tăng năng suất chất lượng, giảm chi phí, giảm lao động dẫn đến giảm giá thành; Tập trung vào các sản phẩm truyền thống có thế mạnh của Việt Thắng; Tăng cường mở rộng xuất khẩu các sản phẩm thế mạnh của công ty nhất là của ngành dệt; Tập trung tuyển dụng, đào tạo và xác lập mô hình kinh doanh từng bước hiện đại trong nền kinh tế số. Phát triển đội ngũ nhân viên giỏi nghề, đủ năng lực cạnh tranh trong môi trường sáng tạo và đổi mới, đề cao văn hoá doanh nghiệp, xây dựng môi trường “Công ty học tập”, đội ngũ nhân viên đoàn kết thống nhất.

Với lợi thế rất lớn của Việt Thắng mà ít doanh nghiệp trong nước có được đến từ chuỗi sản xuất khép kín từ “Sợi, dệt, nhuộm, may” nên cũng là tiền đề tốt cho cạnh tranh trong tình hình khó khăn hiện nay. Ngoài chuỗi khép kín nội bộ, Tổng Công ty còn mở rộng tham gia hợp tác cả trong đào tạo nhân lực, trao đổi kỹ thuật, liên kết thành chuỗi phục vụ các khách hàng trọn gói ở trình độ cao với các đơn vị thành viên trong Tập đoàn, để cùng nhau vượt qua thời điểm khó khăn này và xây dựng năng lực cạnh tranh tốt hơn trong dài hạn. Việc mở rộng quy mô đầu tư 32 máy dệt tốc độ cao trong năm 2023 (đã đưa vào vận hành) cho thấy tham vọng phát triển của Tổng Công ty trong ngành dệt may nói riêng và ngành dệt may nói chung, trở thành Doanh nghiệp có quy mô và vững mạnh về mọi mặt.

## 2/ Dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024.

Hội đồng quản trị đề xuất khi hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận năm 2024, lợi nhuận sau thuế sẽ được trích như sau:

- + Chi trả cổ tức 10%/ VDL tương ứng 1.000 đ/cổ phiếu.
- + Trích Quỹ phúc lợi và khen thưởng: 3% lợi nhuận sau thuế.
- + Thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành khi hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận năm 2024 là 5% lợi nhuận sau thuế.

## 3/ Thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2024

| TT | Nội dung            | Số tiền                                     | Tỷ lệ KH 2024 / TH 2023 |
|----|---------------------|---------------------------------------------|-------------------------|
|    | Kế hoạch năm 2024   | Thù lao: 756.000.000đ trong đó:             | 137%                    |
|    | Thù lao HĐQT và BKS | - HĐQT: 516.000.000đ<br>- BKS: 240.000.000đ |                         |

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua báo cáo này để làm cơ sở cho HĐQT chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được Đại hội nhất trí thông qua theo đúng Pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty.

Trân trọng cảm ơn Quý vị Đại biểu, Quý vị Cổ đông!

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**LÊ TIẾN TRƯỜNG**

**Phụ lục**

Các biên bản và nghị Quyết HĐQT năm 2023

| TT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định/Biên bản | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                               | Tỷ lệ<br>thông qua |
|----|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 1  | Số 01/BB-HĐQT<br>Ngày 05/01/2023      | Biên bản họp HĐQT<br>- Báo cáo dự kiến kết quả 2022 và dự kiến chia cổ tức 2022<br>- Báo cáo về chủ trương đầu tư thay thế thiết bị từ 2023 đến hết nhiệm kỳ<br>- Dự kiến kế hoạch năm 2023                                                            | 100%               |
| 2  | Số 02/NQ-HĐQT<br>Ngày 06/01/2023      | Nghị quyết HĐQT<br>- Thông qua nội dung báo cáo dự kiến kết quả 2022 và dự kiến chia cổ tức 2022.<br>- Thông qua nội dung báo cáo về chủ trương đầu tư thay thế thiết bị từ 2023 đến hết nhiệm kỳ.<br>- Thông qua nội dung dự kiến kế hoạch năm 2023   | 100%               |
| 3  | Số 15/BB-HĐQT<br>Ngày 22/02/2023      | Biên bản họp HĐQT<br>- Báo cáo KQ SXKD năm 2022 ước thực hiện quý 1/2023, kế hoạch năm 2023; Tiến độ công tác kiểm toán BCTC 2022<br>- Thảo luận và quyết định thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023; Phân công chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên 2023 | 100%               |
| 4  | Số 16/NQ-HĐQT<br>Ngày 28/02/2023      | Nghị quyết HĐQT<br>- Thông qua báo cáo KQ SXKD năm 2022, kế hoạch năm 2023<br>- Thông qua nội dung thảo luận và quyết định tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023<br>- Thông qua nội dung phân công chuẩn bị ĐHĐCĐ năm 2023                                | 100%               |
| 5  | Số 17/NQ-HĐQT<br>Ngày 28/02/2023      | Nghị quyết HĐQT<br>- Đồng ý hỗ trợ tài chính cho Công ty cổ phần may Việt Thắng.<br>- Giao cho ông Nguyễn Đức Khiêm tổ chức thực hiện                                                                                                                  | 100%               |

| TT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định/Biên bản | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Tỷ lệ<br>thông qua |
|----|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 6  | Số 43/BB-HĐQT<br>Ngày 16/05/2023      | Biên bản họp HĐQT<br>- Báo cáo KQ SXKD quý 1/2023 và dự kiến các quý tiếp theo<br>- Thông qua nội dung của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023<br>- Thảo luận các vấn đề khác nếu có                                                                                                                                                 | 100%               |
| 7  | Số 44/NQ-HĐQT<br>Ngày 17/05/2023      | Nghị quyết HĐQT<br>- Thông qua nội dung báo cáo KQ SXKD quý 1/2023 và dự kiến các quý tiếp theo<br>- Thông qua nội dung của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023                                                                                                                                                                      | 100%               |
| 8  | Số 67/BB-HĐQT<br>Ngày 28/06/2023      | Biên bản họp HĐQT<br>- Thông qua việc đầu tư năm 2023<br>- Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC làm đơn vị Kiểm toán và báo cáo tài chính cho TCT năm 2023.                                                                                                                                                   | 100%               |
| 9  | Số 68/NQ-HĐQT<br>Ngày 28/06/2023      | Nghị quyết HĐQT về việc<br>- Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC làm đơn vị Kiểm toán và báo cáo tài chính cho TCT năm 2023.                                                                                                                                                                                 | 100%               |
| 10 | Số 69/NQ-HĐQT<br>Ngày 28/06/2023      | Nghị quyết HĐQT về việc<br>- Đầu tư 2 máy nén khí trục vít dầu giải nhiệt bằng nước năm 2023<br>- Tạm dừng đầu tư các dự án khác trong năm 2023                                                                                                                                                                             | 100%               |
| 11 | Số 70/BB-HĐQT<br>Ngày 28/06/2023      | Biên bản họp HĐQT<br>- Vay vốn ngắn dài tại ngân hàng SINOPAC- chi nhánh TP.HCM với tổng cấp tín dụng là 2.500.000 USD.<br>- Mục đích bổ xung vốn lưu động phục vụ hoạt động SXKD<br>- Ủy quyền cho Ông Nguyễn Quang Minh (Tổng Giám đốc) và Ông Diệp Quốc Bình (KT trưởng) đại diện Tổng công ty đồng thời ký hợp đồng vay | 100%               |



| TT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định/Biên bản | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Tỷ lệ<br>thông qua |
|----|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 12 | Số 71/NQ-HĐQT.<br>Ngày 28/06/2023     | Nghị quyết HĐQT về việc:<br>- Vay vốn ngắn dài tại ngân hàng SINOPAC-<br>chi nhánh TP.HCM với tổng cấp tín dụng là<br>2.500.000 USD.<br>- Mục đích bổ xung vốn lưu động phục vụ hoạt<br>động SXKD<br>- Ủy quyền cho Ông Nguyễn Quang Minh<br>(Tổng Giám đốc) và Ông Diệp Quốc Bình (KT<br>trưởng) đại diện Tổng công ty đồng thời ký<br>hợp đồng vay                                                                                | 100%               |
| 13 | Số 88/BB-HĐQT<br>Ngày 11/08/2023      | Biên bản họp HĐQT<br>- Liên quan tới các giao dịch tín dụng tại Chi<br>nhánh Ngân hàng Đầu tư & Phát triển<br>TP.HCM<br>- Ủy quyền cho Ông Nguyễn Quang Minh -<br>Tổng Giám Đốc công ty làm người đại diện<br>công ty được đàm phán, quyết định, ký kết,<br>thực hiện các hợp đồng tín dụng, vay vốn, các<br>tài liệu ,hồ sơ , văn bản có liên quan hệ tín<br>dụng của TCy tại ngân hàng Đầu tư & Phát<br>triển TP.HCM .            | 100%               |
| 14 | Số 89/NQ-HĐQT<br>Ngày 11/08/2023      | Nghị quyết HĐQT<br>- Liên quan tới các giao dịch tín dụng tại Chi<br>nhánh Ngân hàng Đầu tư & Phát triển<br>TP.HCM.<br>- Quyết định: Ủy quyền cho Ông Nguyễn<br>Quang Minh - Tổng Giám Đốc công ty làm<br>người đại diện công ty được đàm phán, quyết<br>định, ký kết, thực hiện các hợp đồng tín dụng,<br>vay vốn, các tài liệu ,hồ sơ , văn bản có liên<br>quan hệ tín dụng của TCy tại ngân hàng Đầu tư<br>& Phát triển TP.HCM . | 100%               |
| 15 | Số 90/BB-HĐQT<br>Ngày 14/08/2023      | Biên bản họp HĐQT<br>- Thông qua kế hoạch kinh doanh, kế hoạch<br>đầu tư, và việc TCy vay vốn tại Ngân hàng<br>TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh<br>TP. HCM<br>- Giao cho Ông Nguyễn Quang Minh người đại<br>diện theo pháp luật Tổng công ty Việt Thắng tổ                                                                                                                                                                    | 100%               |

| TT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định/Biên bản | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Tỷ lệ<br>thông qua |
|----|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
|    |                                       | chức thực hiện và ký kết thoả thuận, hợp đồng với ngân hàng.                                                                                                                                                                                                                                                    |                    |
| 16 | Số 91/NQ-HĐQT<br>Ngày 14/08/2023      | Nghị quyết HĐQT<br>- Thông qua kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư, và việc TCy vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-Chi nhánh TP. HCM<br>- Giao cho Ông Nguyễn Quang Minh người đại diện theo pháp luật Tổng công ty Việt Thắng tổ chức thực hiện và ký kết thoả thuận , hợp đồng với ngân hàng . | 100%               |
| 17 | Số 95/BB-HĐQT<br>Ngày 18/08/2023      | Biên bản họp HĐQT<br>- Xem xét báo cáo 6 tháng đầu năm 2023 và tháng 7/2023<br>- Báo cáo 6 tháng của bản kiểm soát<br>- Thảo luận về những giải pháp cho thời gian còn lại                                                                                                                                      | 100%               |
| 18 | Số 96/NQ-HĐQT<br>Ngày 18/08/2023      | Nghị quyết HĐQT<br>- Thông qua báo cáo 6 tháng đầu năm 2023 và tháng 7/2023<br>- Thông qua báo cáo 6 tháng của bản kiểm soát<br>- Thông qua các giải pháp cho thời gian còn lại                                                                                                                                 | 100%               |
| 19 | Số 112/BB-HĐQT<br>Ngày 30/10/2023     | Biên bản họp HĐQT<br>- Báo cáo quý 3, dự kiến cả năm 2023. Một số đánh giá ban đầu về kế hoạch 2024.<br>- Thông qua việc thảo luận và Kết luận của HĐQT                                                                                                                                                         | 100%               |
| 20 | Số 113/NQ-HĐQT<br>Ngày 30/10/2023     | Nghị quyết HĐQT<br>- Thông qua báo cáo quý 3. Dự kiến cả năm 2023. Một số đánh giá ban đầu về kế hoạch 2024. Thông qua việc thảo luận và Kết luận của HĐQT<br>- Ông Nguyễn Đức Khiêm và Ông Nguyễn Quang Minh thi hành quyết định này.                                                                          | 100%               |

1-  
TY/  
C/  
ÁNC  
.P  
:HỒC

| TT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định/Biên bản | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Tỷ lệ<br>thông qua |
|----|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 21 | Số122/BB-HĐQT<br>Ngày 12/12/2023      | <p>Biên bản họp HĐQT Lấy ý kiến thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua phương án vay vốn, mở tín dụng (L/C) tại ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) với tổng hạn mức ba trăm hai mươi ba tỷ VND đồng.</li> <li>- Thông qua phương án vay vốn, mở tín dụng (L/C), mở bảo lãnh ... nếu có phát sinh thêm tại ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB).</li> <li>- Thông qua việc cầm cố, ký cược ký quỹ, cho VIB</li> </ul>                                                                                                         | 100%               |
| 22 | Số123/NQ-HĐQT<br>Ngày 12/12/2023      | <p>Nghị quyết HĐQT thông qua các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua phương án vay vốn, mở tín dụng (L/C) tại ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) với tổng hạn mức ba trăm hai mươi ba tỷ VND đồng.</li> <li>- Thông qua phương án vay vốn, mở tín dụng (L/C), mở bảo lãnh ... nếu có phát sinh thêm tại ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB).</li> <li>- Thông qua việc cầm cố, ký cược ký quỹ, cho VIB.</li> <li>- Thống nhất uỷ quyền cho người đại diện pháp luật của TCty Việt Thắng - CTCP ký kết với ngân hàng VIB</li> </ul> | 100%               |





|           |                                       |               |               |                |             |
|-----------|---------------------------------------|---------------|---------------|----------------|-------------|
| 3         | Doanh thu khác                        | 1,652         | 3,242         | 1,590          | 196%        |
| <b>II</b> | <b>Lợi nhuận</b>                      |               |               |                |             |
| <b>1</b>  | <b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>      | <b>70,807</b> | <b>17,879</b> | <b>-52,928</b> | <b>25%</b>  |
| <b>a</b>  | <b>LN thuần từ hoạt động KD, trừ:</b> | <b>69,756</b> | <b>15,007</b> | <b>-54,749</b> | <b>22%</b>  |
|           | + LN từ hoạt động SXKD                | 86,443        | 39,720        | -46,723        | 46%         |
|           | + LN từ hoạt động tài chính           | -19,197       | -25,394       | -6,197         | 132%        |
|           | + Lãi/ lỗ từ công ty LD, LK           | 2,510         | 681           | -1,829         | 27%         |
| <b>b</b>  | <b>Lợi nhuận khác</b>                 | <b>1,051</b>  | <b>2,872</b>  | <b>1,821</b>   | <b>273%</b> |
| <b>2</b>  | <b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>        | <b>55,225</b> | <b>12,685</b> | <b>-42,540</b> | <b>23%</b>  |

## 2. Kết quả SXKD công ty mẹ

(ĐVT: triệu đồng)

| Chỉ tiêu                                                    | Năm 2022         | Năm 2023         |                  | % so sánh   |             |
|-------------------------------------------------------------|------------------|------------------|------------------|-------------|-------------|
|                                                             |                  | Kế hoạch         | Thực hiện        | TH/KH       | TH/CK       |
| <b>VỐN ĐIỀU LỆ</b>                                          | <b>210,000</b>   | <b>210,000</b>   | <b>210,000</b>   | <b>100%</b> | <b>100%</b> |
| <b>1 - Một số chỉ tiêu được giao</b>                        |                  |                  |                  |             |             |
| - Giá trị SX (theo giá TT)                                  | 1,684,011        | 1,150,000        | 1,047,659        | 91%         | 62%         |
| - Sản phẩm chủ yếu:                                         |                  |                  |                  |             |             |
| + Sợi (quy đổi Ne30) (tấn)                                  | 14,067           | 14,124           | 14,877           | 105%        | 106%        |
| +Vải mộc (quy đổi m <sup>2</sup> ) ( 1.000 m <sup>2</sup> ) | 63,226           | 61,824           | 56,725           | 92%         | 90%         |
| - Kim ngạch XK (1.000 USD)                                  | 5,356            | 1,076            | 5,876            | 546%        | 109%        |
| - Kim ngạch NK (1.000 USD)                                  | 14,609           | 9,600            | 12,393           | 129%        | 85%         |
| <b>2 - Tổng doanh thu</b>                                   | <b>1,606,022</b> | <b>1,200,000</b> | <b>1,233,577</b> | <b>103%</b> | <b>77%</b>  |
| <b>3- Lợi nhuận</b>                                         |                  |                  |                  |             |             |
| - Tổng lợi nhuận trước thuế                                 | 72,293           | 30,000-35,000    | 16,418           | 47%         | 23%         |
| - Lợi nhuận sau thuế                                        | 57,840           |                  | 12,460           |             | 22%         |
| <b>4- Lao động và thu nhập</b>                              |                  |                  |                  |             |             |
| - Lao động BQ (Người )                                      | 950              | 950              | 946              | 100%        | 100%        |
| - Thu nhập BQ (1.000đ/ng/tháng)                             | 11,290           | 11,190           | 10,810           | 97%         | 96%         |
| <b>5 – Chia cổ tức</b>                                      | <b>25%</b>       | <b>15%</b>       | <b>10%</b>       | <b>67%</b>  | <b>40%</b>  |

\* Nhận xét:

- Về sản xuất:

+ Máy sợi được huy động 121 máy, sản lượng SX sợi so với NQĐHĐCĐ năm 2023 đạt 134%, và bằng 106% so với cùng kỳ năm trước.

Lưu ý: Tài liệu này có tính chất nội bộ. Kính đề nghị Quý cổ đông thực hiện theo chế độ nội bộ

+ Máy dệt huy động là 288 máy, vải mộc SX đạt 92%/ so với NQĐHĐCĐ năm 2023 và bằng 90% cùng kỳ năm trước.

+ Kim ngạch XK đạt 5.876 ngàn USD đạt bằng 109,7%% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, thị trường XK sợi đạt 4.304 ngàn USD, đạt 441,6% so với cùng kỳ năm trước, vải mộc và vải thành phẩm đạt 1.571 ngàn USD, đạt 35,86% so với cùng kỳ năm trước.

**- Về Doanh thu và Lợi nhuận:**

+ Doanh thu năm 2023 đạt 1.234 tỷ đồng, đạt 103% kế hoạch và giảm 23% so với cùng kỳ năm trước, trong đó doanh thu bán vải mộc SX chiếm 39%; doanh thu bán vải thành phẩm chiếm 10%; doanh thu bán sợi chiếm 30%; doanh thu cho thuê nhà 3,3%, doanh thu bán bông xơ chiếm 12% , doanh thu các loại khác chiếm 4%.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 16,4 tỷ đồng, đạt 47% kế hoạch và bằng 23% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

(ĐVT: triệu đồng)

| Chỉ tiêu                              | Năm 2022      | Năm 2023      | +/- kỳ trước   | % kỳ trước |
|---------------------------------------|---------------|---------------|----------------|------------|
| <b>Lợi nhuận trước thuế TNDN</b>      | <b>72,293</b> | <b>16,418</b> | <b>-55,875</b> | <b>23%</b> |
| - LN thuần từ hoạt động KD, trong đó: | 71,526        | 15,417        | -56,109        | 22%        |
| + LN từ hoạt động SXKD                | 82,459        | 38,578        | -43,881        | 47%        |
| + LN từ hoạt động tài chính           | (10,933)      | (23,161)      | -12,228        | -212%      |
| - Lợi nhuận khác                      | 767           | 1,001         | 234            | 131%       |
| <b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>        | <b>57,840</b> | <b>12,460</b> | <b>-45,380</b> | <b>22%</b> |

Lợi nhuận trước thuế năm 2023 giảm 55,9 tỷ đồng (tương đương giảm 77%) so với cùng kỳ, trong đó:

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất chính giảm 43,9 tỷ đồng.
- Lợi nhuận từ hoạt động tài chính giảm 12,2 tỷ so với cùng kỳ, chủ yếu giảm do giảm dự thu tiền lãi.
- Lợi nhuận khác tăng so với cùng kỳ 234 triệu đồng.

**- Về lao động:**

Lao động bình năm 2023 là 950 người, ổn định so với cùng kỳ. Công ty tiếp tục thực hiện chính sách tiền lương, thưởng, đãi ngộ hợp lý. Doanh thu năm 2023 giảm 23% nhưng thu nhập bình quân chỉ giảm 4% so với cùng kỳ năm trước và bằng 97% so với NQ ĐHĐCĐ.

**II. Tình hình tài chính: (ĐVT: triệu đồng)**

| TT       | Chỉ tiêu                               | 01/01/23         | 31/12/23         | So sánh          |             | % / Tổng TS |               |
|----------|----------------------------------------|------------------|------------------|------------------|-------------|-------------|---------------|
|          |                                        |                  |                  | +/-              | %           | 31/12/23    | 01/01/23      |
|          | <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>               | <b>1,574,220</b> | <b>1,167,955</b> | <b>(406,265)</b> | <b>74%</b>  | <b>100%</b> | <b>100.0%</b> |
| <b>A</b> | <b>Tài sản ngắn hạn</b>                | <b>1,102,529</b> | <b>713,163</b>   | <b>(389,366)</b> | <b>65%</b>  | <b>61%</b>  | <b>70.0%</b>  |
| I        | Tiền và các khoản tương đương tiền     | 262,873          | 144,648          | (118,225)        | 55%         | 12%         | 16.7%         |
| II       | Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn    | 305,000          | 82,000           | (223,000)        | 27%         | 7%          | 19.4%         |
| III      | Các khoản phải thu ngắn hạn            | 175,035          | 147,483          | (27,552)         | 84%         | 13%         | 11.1%         |
|          | <i>Tr.đó: Phải thu của khách hàng</i>  | <i>163,846</i>   | <i>146,013</i>   | <i>(17,833)</i>  | <i>89%</i>  | <i>13%</i>  | <i>10.4%</i>  |
|          | <i>DP phải thu ngắn hạn khó đòi</i>    | <i>(9,258)</i>   | <i>(9,259)</i>   | <i>(1)</i>       | <i>100%</i> | <i>-1%</i>  | <i>-0.6%</i>  |
| IV       | Hàng tồn kho                           | 348,567          | 334,000          | (14,567)         | 96%         | 29%         | 22.1%         |
|          | <i>Tr.đó: DP giảm giá hàng tồn kho</i> | <i>(11,788)</i>  | <i>(6,271)</i>   | <i>5,517</i>     | <i>53%</i>  | <i>-1%</i>  | <i>-0.7%</i>  |
| V        | Tài sản ngắn hạn khác                  | 11,053           | 5,031            | (6,022)          | 46%         | 0%          | 0.7%          |
| <b>B</b> | <b>Tài sản dài hạn</b>                 | <b>471,690</b>   | <b>454,792</b>   | <b>(16,898)</b>  | <b>96%</b>  | <b>39%</b>  | <b>30.0%</b>  |
| I        | Các khoản phải thu dài hạn             | 75               | 75               | -                | 100%        | 0%          | 0.005%        |
| II       | Tài sản cố định                        | 319,090          | 274,444          | (44,646)         | 86%         | 23%         | 20.3%         |
| III      | Bất động sản đầu tư                    | 44,453           | 40,138           | (4,315)          | 90%         | 3%          | 2.8%          |
| IV       | Tài sản dở dang dài hạn                | 12,133           | 37,464           | 25,331           | 309%        | 3%          | 0.8%          |
| V        | Các khoản đầu tư tài chính dài hạn     | 86,481           | 86,881           | 400              | 100%        | 7%          | 5.5%          |
|          | <i>Tr.đó: DP giảm giá DTTC dài hạn</i> | <i>(11,068)</i>  | <i>(10,669)</i>  | <i>399</i>       | <i>96%</i>  | <i>-1%</i>  | <i>-0.7%</i>  |
| VI       | Tài sản dài hạn khác                   | 9,456            | 15,791           | 6,335            | 167%        | 1%          | 0.6%          |
|          | <b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>             | <b>1,574,220</b> | <b>1,167,955</b> | <b>(406,265)</b> | <b>74%</b>  | <b>100%</b> | <b>100.0%</b> |
| <b>A</b> | <b>Nợ phải trả</b>                     | <b>1,018,077</b> | <b>656,481</b>   | <b>(361,596)</b> | <b>64%</b>  | <b>56%</b>  | <b>64.7%</b>  |
| I        | Nợ ngắn hạn                            | 964,578          | 604,895          | (359,683)        | 63%         | 52%         | 61.3%         |
| <i>1</i> | <i>Tr. đó: Vay ngắn hạn</i>            | <i>677,230</i>   | <i>402,741</i>   | <i>(274,489)</i> | <i>59%</i>  | <i>34%</i>  | <i>43.0%</i>  |
| II       | Nợ dài hạn                             | 53,499           | 51,586           | (1,913)          | 96%         | 4%          | 3.1%          |
| <i>1</i> | <i>Tr. đó: Vay dài hạn</i>             | <i>48,987</i>    | <i>46,943</i>    | <i>(2,044)</i>   | <i>96%</i>  | <i>4%</i>   | <i>3.1%</i>   |

Lưu ý: Tài liệu này có tính chất nội bộ. Kính đề nghị Quý cổ đông thực hiện theo chế độ nội bộ

|    |                                     |         |         |          |      |      |       |
|----|-------------------------------------|---------|---------|----------|------|------|-------|
| B  | Vốn chủ sở hữu                      | 556,142 | 511,475 | (44,667) | 92%  | 44%  | 35.3% |
| I  | Vốn chủ sở hữu                      | 556,142 | 511,475 | (44,668) | 92%  | 44%  | 35.3% |
| 1  | Vốn đầu tư của chủ sở hữu           | 210,000 | 210,000 | -        | 100% | 18%  | 13.3% |
| 2  | Thặng dư vốn cổ phần                | 3,063   | 3,063   | 0        | 100% | 0.3% | 0.2%  |
| 4  | Quỹ đầu tư phát triển               | 53,397  | 53,397  | 0        | 100% | 5%   | 3.4%  |
| 5  | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối   | 289,683 | 245,015 | (44,668) | 85%  | 21%  | 18.4% |
|    | Trợ: LN chưa PP<br>LK cuối kỳ trước | 231,843 | 232,556 | 713      | 100% | 20%  | 14.7% |
| II | Nguồn kinh phí                      |         |         |          |      |      |       |

**\* Nhận xét:**

Tổng tài sản của công ty mẹ đến thời điểm 31/12/2023 là 1.168 tỷ đồng, giảm 406 tỷ đồng (giảm 26%) so với đầu năm.

**1. Tình hình quản lý công nợ phải thu:**

Công nợ phải thu ngắn hạn đến thời điểm 31/12/2023 là 147 tỷ đồng, giảm 27,5 tỷ đồng, tương đương giảm 16% so với đầu năm, chủ yếu là giảm khoản phải thu khách hàng 17,8 tỷ; giảm lãi tiền gửi dự thu 11,4 tỷ (do số dư tiền gửi kỳ hạn tại thời điểm 31/12/2023 giảm 223 tỷ đồng so với đầu năm).

Ngày thu tiền bình quân năm 2023 là 49 ngày, tăng 3 ngày so với năm 2022, trong đó ngày thu tiền bình quân của khách hàng là 47 ngày.

Công ty quản lý công nợ chặt chẽ. Đối với những khoản thanh toán chậm so với hợp đồng, công ty tính và thu lãi phạt quá hạn.

Một số khách hàng có số dư nợ lớn tại thời điểm 31/12/2023 gồm:

|                                     |                |
|-------------------------------------|----------------|
| + Công ty TNHH ĐT SX TM Thanh Quang | : 32,1 tỷ đồng |
| + Công ty TNHH MTV DK Đông Phương   | : 14,9 tỷ đồng |
| + Công ty TNHH TM XNK Thái Lượng    | : 7,4 tỷ đồng  |
| + Công ty TNHH Phó Hiệp Thành       | : 7,8 tỷ đồng  |
| + Công ty TNHH XNK Ngọc Tuyết       | : 6,6 tỷ đồng  |
| + Công ty TNHH SX TM An Tín Nghĩa   | : 6,4 tỷ đồng  |

**Trích lập dự phòng đến 31/12/2023 như sau: (ĐVT: triệu đồng)**

| Khách hàng                 | 31/12/2023   |              | 01/01/2023   |              | +/- TH/CK |    |
|----------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|-----------|----|
|                            | Số dư        | DP           | Số dư        | DP           | Số dư     | DP |
| Cty TNHH Việt Thắng Luch I | 1,130        | 1,130        | 1,130        | 1,130        | -         | -  |
| Cty TNHH TM Phó Hiệp Thành | 7,854        | 7,854        | 7,854        | 7,854        | -         | -  |
| Cty TNHH TM DV Đoàn Kết    | 274          | 274          | 274          | 274          | -         | -  |
| <b>Cộng</b>                | <b>9,258</b> | <b>9,258</b> | <b>9,258</b> | <b>9,258</b> | -         | -  |

Đến thời điểm 31/12/2023, số dư nợ phải thu khó đòi là 9,2 tỷ đồng, đây là những khoản nợ trên 3 năm không thu hồi được, trong năm không phát sinh nợ khó đòi. Công ty đã trích lập dự phòng toàn bộ số dư công nợ khó đòi này.

## 2. Hàng hóa tồn kho:

Hàng tồn kho đến 31/12/2023 là 334 tỷ đồng; giảm 14,6 tỷ đồng (giảm 4%) so với đầu năm. Ngày tồn kho bình quân năm 2023 là 111 ngày, tăng 46 ngày so với năm 2022. Ngày tồn kho tăng là do ảnh hưởng chung của nền kinh tế thế giới và trong nước, vấn đề về lạm phát ở các quốc gia trên thế giới khiến cho sức mua giảm, đơn hàng giảm, nhất là nhu cầu về sản phẩm may mặc giảm sút trong năm 2023.

Năm 2023 công ty hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 5,5 tỷ đồng do bán sợi thành phẩm. Số dư trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đến 31/12/2023 là 6,3 tỷ đồng, gồm phụ tùng lâu năm là 2,8 tỷ đồng và sợi thành phẩm là 3,5 tỷ đồng.

## 3. Đầu tư tài chính dài hạn:

(ĐVT: triệu đồng)

| TÊN CÔNG TY               | Vốn đầu tư CSH | Vốn thực góp của Việt Thắng | Tổng Doanh thu năm 2023 | Giá vốn | Chi Phí | Chi phí thuế TNDN | Lãi (lỗ) sau thuế | Dự phòng tại 31/12/23 |
|---------------------------|----------------|-----------------------------|-------------------------|---------|---------|-------------------|-------------------|-----------------------|
| CT CP May Việt Thắng      | 20,000         | 12,743                      | 447,901                 | 391,478 | 52,066  | 1,235             | 3,122             |                       |
| CT CP NPL DM Bình An      | 111,000        | 65,148                      | 74,554                  | 70,617  | 6,069   |                   | (2,132)           | (1,229)               |
| CT TNHH Việt Thắng Luch 1 | 12,058         | 7,058                       | 52,043                  | 44,465  | 6,300   |                   | 1,278             | (440)                 |
| CT TNHH Dệt Việt Phú      | 30,000         | 3,600                       | 972,510                 | 909,312 | 61,437  | 577               | 1,184             |                       |
| CT CP TM DM TPHCM         | 45,000         | 9,000                       |                         |         |         |                   |                   | (9,000)               |
| <b>CỘNG</b>               | <b>218,058</b> | <b>97,549</b>               | <b>1,547,008</b>        |         |         |                   |                   | <b>(10,669)</b>       |

Trong năm 2023 công ty hoàn nhập dự phòng giảm giá khoản đầu tư tài chính dài hạn tại Công ty TNHH Việt Thắng Luch 1 số tiền là 1,629 tỷ đồng và trích bổ sung của Cty CP NPL Dệt may Bình An là 1,229 tỷ đồng. Số dư dự phòng giảm giá khoản đầu tư tài chính dài hạn đến thời điểm 31/12/2023 là 10,67 tỷ đồng.

## 4. Tài sản cố định:

Trong năm 2023 Tổng công ty ghi nhận tăng TSCĐ trị giá 38,8 tỷ đồng, gồm:

| Tài sản cố định tăng trong kỳ         | Số tiền       |
|---------------------------------------|---------------|
| Lát đá hoa cương công                 | 88,860,000    |
| Bộ cửa tự động MS 120 tại công 1      | 196,000,000   |
| Cải tạo, sửa chữa nền nhà xưởng Dệt 1 | 796,696,600   |
| Nhà điều hành bảo vệ                  | 237,641,000   |
| Hàng rào và Kiot                      | 2,289,714,545 |
| Đường vào công công ty và vỉa hè      | 664,069,091   |

Lưu ý: Tài liệu này có tính chất nội bộ. Kính đề nghị Quý cổ đông thực hiện theo chế độ nội bộ

|                                                                                                                                          |                |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| Cải tạo kho chứa hàng cạnh y tế                                                                                                          | 466,800,000    |
| Cải tạo, sửa chữa nhà điều không AC3 n/m Dệt 1                                                                                           | 879,000,000    |
| Phòng vệ sinh n/m Sợi 1                                                                                                                  | 648,200,000    |
| Chuyển TSCĐ từ XDCB dở dang đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng                                                                     | 1,825,745,000  |
| Chuyển TSCĐ từ XDCB dở dang đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng                                                                     | 422,840,000    |
| Máy đánh ống BOBBIN MURATA PROCESS CONER II HĐ: SVT21464 DA SỢI GD2 năm 2021                                                             | 10,259,668,865 |
| Máy châm dầu cọc sợi L15 11016439, TK 105370114730/03-04; HĐ CVNNOVI22004/3-12-2022NOVIBRA BOSKOVICE S. R. O [NOVIBRA BOSKOVICE S. R. O] | 204,320,286    |
| Máy xếp vải GA852A-200 và Lòng xếp vải                                                                                                   | 522,727,273    |
| Máy đánh ống MURATA PROCESS CONER II QPRO EX (3 máy)                                                                                     | 16,016,789,601 |
| Hệ thống đóng gói HTQB-B                                                                                                                 | 866,321,548    |
| 4 trục ép máy hồ CODE 446146-71 và 1 trục dẫn máy canh 336S43-02 n/m Dệt 1                                                               | 1,440,179,958  |
| 4 trục ép máy hồ CODE 446156-70A N/m Dệt 2                                                                                               | 758,247,008    |
| Thiết bị lưu trữ dữ liệu Model DS923 Khối Phòng Ban                                                                                      | 39,000,000     |
| Đồng hồ đo lưu lượng hơi nén VA500 VÀ DS400, HĐ 01/2023/TMP/VICOTEX N16.6.2023                                                           | 158,800,000    |
| Lát đá hoa cương cổng                                                                                                                    | 88,860,000     |
| Bộ cửa tự động tại cổng 1                                                                                                                | 196,000,000    |
| Cải tạo, sửa chữa nền nhà xưởng Dệt 1                                                                                                    | 796,696,600    |
| Nhà điều hành bảo vệ                                                                                                                     | 237,641,000    |
| Hàng rào và Kiot tiếp giáp cổng mới                                                                                                      | 2,289,714,545  |
| Đường vào cổng công ty và vỉa hè                                                                                                         | 664,069,091    |
| Cải tạo Kho chứa hàng cạnh y tế                                                                                                          | 466,800,000    |
| Nhà điều không AC3 của n/m Dệt 1                                                                                                         | 879,000,000    |
| Phòng vệ sinh nhà máy sợi 1B                                                                                                             | 648,200,000    |
| Chuyển TSCĐ từ XDCB dở dang đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng                                                                     | 1,825,745,000  |
| Chuyển TSCĐ từ XDCB dở dang đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng                                                                     | 422,840,000    |
| máy đánh ống BOBBIN MURATA PROCESS CONER II                                                                                              | 10,259,668,865 |
| Máy châm dầu cọc sợi L15 11016439, TK 105370114730/03-04                                                                                 | 204,320,286    |
| Máy xếp vải GA852A-200 và máy lòng xếp vải                                                                                               | 522,727,273    |
| Máy đánh ống MURATA PROCESS CONER II QPRO EX (3 Máy)                                                                                     | 16,016,789,601 |

Lưu ý : Tài liệu này có tính chất nội bộ . Kính đề nghị Quý cổ đông thực hiện theo chế độ nội bộ



|                                                                            |                       |
|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| Hệ thống đóng gói HTQB-B                                                   | 866,321,548           |
| 4 trục ép máy hồ CODE 446146-71 và 1 trục dẫn máy canh 336S43-02 n/m Dệt 1 | 1,440,179,958         |
| 4 trục ép máy hồ CODE 446156-70A n/m Dệt 2                                 | 758,247,008           |
| Thiết bị lưu trữ dữ liệu MODEL DS923 Khối phòng ban                        | 39,000,000            |
| Đồng hồ đo lưu lượng hơi nén VA500 vaf DS400                               | 158,800,000           |
| <b>TỔNG CỘNG</b>                                                           | <b>38,781,620,775</b> |

### 5. Nợ phải trả

Nợ phải trả đến thời điểm 31/12/2023 là 656 tỷ đồng, giảm 361 tỷ đồng (giảm 36 %) so với đầu năm, chủ yếu là do dư nợ vay ngắn hạn (giảm 274 tỷ đồng) và các khoản tài trợ thương mại từ ngân hàng (UPAS L/C) (giảm (42 tỷ đồng)).

Dư nợ vay ngắn hạn trong năm 2023 giảm là do:

- Tiền gửi kỳ hạn tại các công ty tài chính đến hạn dùng để trả nợ vay ngắn hạn số tiền 223 tỷ đồng. Do trước đây, công ty vận dụng chênh lệch giữa lãi suất vay thấp hơn lãi suất tiền gửi kỳ hạn để hưởng chênh lệch tiền lãi. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay, chênh lệch lãi suất cho nghiệp vụ này không còn nữa, lãi suất tiền gửi kỳ hạn 6 đến 12 tháng dao động từ 6-8,8%/năm; tương đương với lãi suất vay.
- Doanh thu năm 2023 sụt giảm 372 tỷ đồng so với năm 2022 do ảnh hưởng chung của nền kinh tế thế giới và trong nước, nhu cầu tiêu dùng giảm, trong đó hàng may mặc giảm mạnh trong năm 2023. Nên nhu cầu vay vốn lưu động giảm.

### Tình hình vay vốn tại các ngân hàng

| Ngân hàng                     | 01/01/2023       |                | 31/12/2023     |                | So sánh<br>+/-   | Lãi suất<br>%/ năm |
|-------------------------------|------------------|----------------|----------------|----------------|------------------|--------------------|
|                               | Gốc USD          | Tr.đồng        | Gốc USD        | Tr.đồng        |                  |                    |
| <b>I. Vay</b>                 | <b>1,194,355</b> | <b>726,218</b> | <b>688,355</b> | <b>449,575</b> | <b>(276,643)</b> |                    |
| <b>1. Vay ngắn hạn - VND</b>  | -                | <b>658,596</b> | -              | <b>369,667</b> | <b>(288,929)</b> |                    |
| Ngân hàng VCB                 |                  | 470,179        |                | 274,424        | (195,755)        | 6-7.8%             |
| Ngân hàng Sinopac             |                  | 51,705         |                | -              | (51,705)         | 5-10%              |
| Ngân hàng BIDV                |                  | 88,346         |                | -              | (88,346)         | 5.4-7.8%           |
| Ngân hàng VIB                 |                  | 18,844         |                | 95,243         | 76,399           | 5.2-6.5%           |
| Ngân hàng Vietinbank          |                  | 29,522         |                | -              | (29,522)         | 7.60%              |
| <b>2. Vay dài hạn</b>         | <b>1,194,355</b> | <b>67,622</b>  | <b>688,355</b> | <b>79,908</b>  | <b>12,286</b>    |                    |
| <b>2.1. Vay dài hạn - VND</b> | -                | <b>39,280</b>  | -              | <b>63,207</b>  | <b>23,927</b>    |                    |
| Ngân hàng BIDV                |                  | 8,460          |                | 6,434          | (2,026)          | 8.1-8.3%           |
| Ngân hàng VIB                 |                  | 14,422         |                | 21,346         | 6,924            | 8.50%              |
| Ngân hàng VCB                 |                  | 16,398         |                | 35,427         | 19,029           | 8.1-8.5%           |
| <b>2.2. Vay dài hạn - USD</b> | <b>1,194,355</b> | <b>28,342</b>  | <b>688,355</b> | <b>16,701</b>  | <b>(11,641)</b>  |                    |
| Ngân hàng VCB                 |                  | 28,342         |                | 16,701         | (11,641)         | 8.6-8.68%          |
| <b>Trong đó:</b>              |                  |                |                |                | -                |                    |
| <b>Nợ dài hạn đến hạn trả</b> | -                | <b>18,635</b>  | -              | <b>32,965</b>  | <b>14,330</b>    |                    |
| Ngân hàng BIDV - VND          |                  | 960            |                | 2,380          | 1,420            | 8.1-8.3%           |
| Ngân hàng VIB - VND           |                  |                |                | 3,800          | 3,800            | 8.50%              |
| Ngân hàng VCB - VND           |                  | 6,000          |                | 11,300         | 5,300            | 8.1-8.5%           |

Lưu ý: Tài liệu này có tính chất nội bộ. Kính đề nghị Quý cổ đông thực hiện theo chế độ nội bộ

|                                      |                  |                |                  |                |                  |           |
|--------------------------------------|------------------|----------------|------------------|----------------|------------------|-----------|
| Ngân hàng VCB - USD                  |                  | 11,675         |                  | 15,485         | 3,810            | 8.6-8.68% |
| <b>II. L/C UPAS</b>                  | <b>5,739,441</b> | <b>178,000</b> | <b>5,583,105</b> | <b>135,912</b> | <b>(42,088)</b>  |           |
| (Ghi nhận ở khoản mục phải trả khác) |                  |                |                  |                | -                |           |
| Ngân hàng VCB                        | 1,049,685.97     | 24,909         | 1,120,610.90     | 27,054         | 2,145            |           |
| Ngân hàng BIDV                       | 515,289.95       | 12,228         |                  | -              | (12,228)         |           |
| Ngân hàng VIB                        | 4,174,464.59     | 99,060         | 4,462,494.00     | 108,858        | 9,798            |           |
| Ngân hàng Vietinbank                 |                  | 41,803         |                  | -              | (41,803)         |           |
| <b>Tổng cộng</b>                     | <b>6,933,796</b> | <b>904,218</b> | <b>6,271,460</b> | <b>585,487</b> | <b>(318,731)</b> |           |

• Một số chỉ số tài chính

| TT         | Khoản mục                                                           | Năm 2022 | Năm 2023 | % TH/CK |
|------------|---------------------------------------------------------------------|----------|----------|---------|
| <b>I</b>   | <b>Chỉ số khả năng thanh toán</b>                                   |          |          |         |
| 1          | Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/NNH)(lần)                           | 1.14     | 1.18     | 103%    |
| 2          | Khả năng thanh toán nhanh (Tiền+ĐTTC NH)/NNH (lần)                  | 0.59     | 0.37     | 65%     |
| <b>II</b>  | <b>Các chỉ số hiệu quả kinh doanh</b>                               |          |          |         |
| 1          | Thu nhập trên tài sản (ROA) LNST/TTS(%)                             | 3.7%     | 1.1%     | 30%     |
| 2          | Thu nhập trên vốn chủ (ROE) LNST/VCSH(%)                            | 10.4%    | 2.4%     | 23%     |
| 3          | Lợi nhuận trước thuế và lãi vay/Vốn ĐL (EBIT) (%)                   | 50.5%    | 25.6%    | 23%     |
| <b>III</b> | <b>Tỷ số hoạt động</b>                                              |          |          |         |
| 1          | Vòng quay hàng tồn kho (GV/TKbq)(vòng)                              | 5.6      | 3.3      | 59%     |
|            | Ngày tồn kho bq (ngày)                                              | 65       | 111      |         |
| 2          | Vòng quay các khoản phải thu (DT/PTbq)(vòng)                        | 8.0      | 7.5      | 94%     |
|            | Ngày thu nợ bq (ngày)                                               | 46       | 49       |         |
| 3          | Vòng quay các khoản phải thu khách hàng (DT/PT khách hàng bq)(vòng) | 8.4      | 7.8      | 94%     |
|            | Ngày thu nợ bq (ngày)                                               | 44       | 47       |         |
| <b>IV</b>  | <b>Chỉ số nợ</b>                                                    |          |          |         |
| 1          | Nợ phải trả/Tổng tài sản (lần)                                      | 0.64     | 0.56     | 88%     |
| 2          | Nợ phải trả/Vốn CSH (lần)                                           | 1.83     | 1.28     | 70%     |
| 3          | Hệ số tự chủ tài chính (VCSH/TTS) (lần)                             | 0.35     | 0.44     | 125%    |

**Nhận xét:** TCTy thực hiện tốt công tác kiểm kê định kỳ và các khoản nợ phải thu đã được khách hàng xác nhận theo đúng quy định. Sổ sách chứng từ được ghi chép và lưu trữ đầy đủ phản ánh kịp thời tình hình hoạt động thực tế của đơn vị.

**6. Tình hình vốn điều lệ và cổ đông:**

Lưu ý: Tài liệu này có tính chất nội bộ. Kính đề nghị Quý cổ đông thực hiện theo chế độ nội bộ

10-C  
IG TY  
IANG  
CP  
P.HỒ C

Vốn điều lệ được duyệt và đã phát hành đến thời điểm 31/12/2023 là:

|                                         | Số cổ phiếu       | Số tiền                     |
|-----------------------------------------|-------------------|-----------------------------|
| Vốn cổ phần đăng ký phát hành           | 21.000.000        | 210.000.000.000 đồng        |
| Vốn cổ phần đã phát hành (CP phổ thông) | 21.000.000        | 210.000.000.000 đồng        |
| Số cổ phiếu lưu hành (CP phổ thông)     | 21.000.000        | 210.000.000.000 đồng        |
| <i>Trong đó:</i>                        |                   |                             |
| <i>Tập đoàn Dệt May Việt Nam (47%)</i>  | <i>9.855.000</i>  | <i>98.550.000.000 đồng</i>  |
| <i>Cổ đông khác(53%)</i>                | <i>11.145.000</i> | <i>111.450.000.000 đồng</i> |

### III. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc:

#### 1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, Tổng giám đốc:

Trong năm 2023 HĐQT họp định kỳ, kiểm điểm và triển khai tốt nghị quyết của ĐHĐCĐ. Các cuộc họp đều được chuẩn bị các tài liệu để cung cấp cho các thành viên dự họp đầy đủ và đúng thời hạn, các thành viên đã có sự nghiên cứu trước và đóng góp tốt trong buổi họp.

| TT | SỐ            | NGÀY       | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                                           |
|----|---------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Số 01/BB-HĐQT | 05/01/2023 | Biên bản họp HĐQT<br>- Báo cáo dự kiến kết quả 2022 và dự kiến chia cổ tức 2022<br>- Báo cáo về chủ trương đầu tư thay thế thiết bị từ 2023 đến hết nhiệm kỳ<br>- Dự kiến kế hoạch năm 2023                                                        |
| 2  | Số 02/NQ-HĐQT | 06/01/2023 | Nghị quyết HĐQT<br>- Thông qua nội dung báo cáo dự kiến kết quả 2022 và dự kiến chia cổ tức 2022<br>- Thông qua nội dung báo cáo về chủ trương đầu tư thay thế thiết bị từ 2023 đến hết nhiệm kỳ<br>- Thông qua nội dung dự kiến kế hoạch năm 2023 |



|   |               |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|---|---------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3 | Số 15/BB-HĐQT | 22/02/2023 | <p>Biên bản họp HĐQT</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo KQ SXKD năm 2022 ước thực hiện quý 1/2023, kế hoạch năm 2023;</li> <li>Tiến độ công tác kiểm toán BCTC 2022</li> <li>- Thảo luận và quyết định thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;</li> <li>Phân công chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên 2023</li> </ul> |
| 4 | Số 16/NQ-HĐQT | 28/02/2023 | <p>Nghị quyết HĐQT</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo KQ SXKD năm 2022, kế hoạch năm 2023</li> <li>- Thông qua nội dung thảo luận và quyết định tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023</li> <li>- Thông qua nội dung phân công chuẩn bị ĐHĐCĐ năm 2023</li> </ul>                                            |
| 5 | Số 17/NQ-HĐQT | 28/02/2023 | <p>Nghị quyết HĐQT</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                        |
| 6 | Số 43/BB-HĐQT | 16/05/2023 | <p>Biên bản họp HĐQT</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo KQ SXKD quý 1/2023 và dự kiến các quý tiếp theo</li> <li>- Thông qua nội dung của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023</li> <li>- Thảo luận các vấn đề khác nếu có</li> </ul>                                                                                        |
| 7 | Số 44/NQ-HĐQT | 17/05/2023 | <p>Nghị quyết HĐQT</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua nội dung báo cáo KQ SXKD quý 1/2023 và dự kiến các quý tiếp theo</li> <li>- Thông qua nội dung của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023</li> </ul>                                                                                                                   |

|    |                     |            |                                                                                                                                                                           |
|----|---------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8  | Số 67/BB-HĐQT       | 28/06/2023 | Biên bản họp HĐQT<br>- Thông qua việc đầu tư năm 2023<br>- Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC làm đơn vị Kiểm toán và báo cáo tài chính cho TCT năm 2023. |
| 9  | Số 68/NQ-HĐQT       | 28/06/2023 | Nghị quyết HĐQT về việc<br>- Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC làm đơn vị Kiểm toán và báo cáo tài chính cho TCT năm 2023.                               |
| 10 | Số 69/NQ-HĐQT       | 28/06/2023 | Nghị quyết HĐQT về việc<br>- Đầu tư 2 máy nén khí trục vít dầu giải nhiệt bằng nước năm 2023<br>- Tạm dừng đầu tư các dự án khác trong năm 2023                           |
| 11 | Số 70/BB-HĐQT       | 28/06/2023 | Biên bản họp HĐQT về việc: Vay vốn ngắn dài tại ngân hàng SINOPAC-chi nhánh TP.HCM với tổng cấp tín dụng là 2.500.000 USD.                                                |
| 12 | Số 71/NQ-HĐQT. Ngày | 28/06/2023 | Nghị quyết HĐQT về việc: Vay vốn ngắn dài tại ngân hàng SINOPAC-chi nhánh TP.HCM với tổng cấp tín dụng là 2.500.000 USD.                                                  |
| 13 | Số 88/BB-HĐQT       | 11/08/2023 | Biên bản họp HĐQT liên quan tới các giao dịch tín dụng tại Chi nhánh Ngân hàng Đầu tư & Phát triển TP.HCM                                                                 |
| 14 | Số 89/NQ-HĐQT       | 11/08/2023 | Nghị quyết HĐQT<br>- Liên quan tới các giao dịch tín dụng tại Chi nhánh Ngân hàng Đầu tư & Phát triển TP.HCM.                                                             |
| 16 | Số 91/NQ-HĐQT       | 14/08/2023 | Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch kinh doanh ,kế hoạch đầu tư , và việc TCy vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-Chi nhánh TP.HCM                         |

Lưu ý : Tài liệu này có tính chất nội bộ . Kính đề nghị Quý cổ đông thực hiện theo chế độ nội bộ



|    |                |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----|----------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 17 | Số 95/BB-HĐQT  | 18/08/2023 | Biên bản họp HĐQT<br>- Xem xét báo cáo 6 tháng đầu năm 2023 và tháng 7/2023 - Báo cáo 6 tháng của bản kiểm soát<br>- Thảo luận về những giải pháp cho thời gian còn lại                                                                                                                                                                                                          |
| 18 | Số 96/NQ-HĐQT  | 18/08/2023 | Nghị quyết HĐQT<br>- Thông qua báo cáo 6 tháng đầu năm 2023 và tháng 7/2023 - Thông qua báo cáo 6 tháng của bản kiểm soát<br>- Thông qua các giải pháp cho thời gian còn lại                                                                                                                                                                                                     |
| 19 | Số 112/NQ-HĐQT | 30/10/2023 | Biên bản họp HĐQT<br>- Báo cáo quý 3, dự kiến cả năm 2023. Một số đánh giá ban đầu về kế hoạch 2024.                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 20 | Số 113/NQ-HĐQT | 30/10/2023 | Nghị quyết HĐQT<br>- Thông qua báo cáo quý 3. Dự kiến cả năm 2023. Một số đánh giá ban đầu về kế hoạch 2024.                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 21 | Số 122/NQ-HĐQT | 12/12/2023 | Biên bản họp HĐQT :<br>Lấy ý kiến thông qua các nội dung:<br>- Thông qua phương án vay vốn, mở tín dụng (L/C) tại ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) với tổng hạn mức 323 tỷ đồng.<br>- Thông qua phương án vay vốn, mở tín dụng (L/C), mở bảo lãnh ... nếu có phát sinh thêm tại ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) .<br>- Thông qua việc cầm cố, ký cược ký quỹ, cho VIB |

452  
CỘNG HÒA  
TH  
-CTC  
C-TP

|    |                |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|----|----------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 22 | Số 123/NQ-HĐQT | 12/12/2023 | Nghị quyết HĐQT thông qua các nội dung sau :<br>- Thông qua phương án vay vốn, mở tín dụng (L/C) tại ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) với tổng hạn mức ba trăm hai mươi ba tỷ VND đồng .<br>- Thông qua phương án vay vốn, mở tín dụng (L/C), mở bảo lãnh ... nếu có phát sinh thêm tại ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) .<br>- Thông qua việc cầm cố, ký cược ký quỹ, cho VIB. |
|----|----------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

### Về công tác quản lý điều hành của Tổng giám đốc:

Tổng giám đốc cùng các thành viên Ban giám đốc, các cán bộ quản lý của Tổng công ty tiếp tục tăng cường quản lý điều hành, đầu tư MMTB và khai thác có hiệu quả sau đầu tư, luôn nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển mặt hàng có thể mạnh và mở rộng thị trường xuất khẩu, tiếp tục thực hiện nhiều chính sách ưu đãi, hợp lý đối với người lao động. Tổng công ty đã hỗ trợ và tạo điều kiện cho các công ty con và liên kết thuộc ngành dệt may đạt hiệu quả tốt.

Tổng công ty thực hiện kiểm toán độc lập BCTC năm 2023 bởi Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam.

Ban kiểm soát nhận định các biện pháp quản lý điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc thể hiện sự quyết tâm cao, linh hoạt trong chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD nhằm đảm bảo lợi ích cho các nhà đầu tư và cho người lao động, cũng như cho sự phát triển của Tổng công ty. Ban kiểm soát đồng ý với các đánh giá của HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông.

#### 2. Sự tuân thủ pháp luật và hoạt động kiểm soát nội bộ:

Tất cả hoạt động của Tổng công ty đều phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

#### 3. Đối chiếu với Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023:

Phân phối lợi nhuận năm 2023: Tổng Công ty thực hiện việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023 theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Doanh thu năm 2023: đạt 1.234 tỷ đồng, đạt 103% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2023 giao.

Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2023: đạt 16,4 tỷ đồng, bằng 47% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2023 giao. Lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 12,5 tỷ đồng,

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ năm 2023 đạt 5,9%, dự kiến chia cổ tức 10%, đạt so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao là 10%-15%.

### IV. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

#### 1. Thực hiện trong năm 2023 :

Lưu ý : Tài liệu này có tính chất nội bộ . Kính đề nghị Quý cổ đông thực hiện theo chế độ nội bộ

TY  
INC  
HỒ CH...

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 3 người, trong đó có 1 Trưởng ban và 2 thành viên.

Ban Kiểm soát thực hiện họp 04 lần theo định kỳ đúng quy định của Quy chế, đã thẩm định Báo cáo tình hình SXKD và Báo cáo tài chính quý - năm, cuộc họp BKS luôn đủ 3 thành viên, các Biên bản họp của BKS đều có gửi HĐQT và Ban giám đốc.

Thu thập, thẩm định các tài liệu và Báo cáo tình hình SXKD, Báo cáo tài chính năm (sau kiểm toán), Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT năm 2023. Lập và trình Báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐ năm 2023.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS luôn nhận được sự hợp tác tốt từ cấp điều hành đến các phòng ban bộ phận chuyên môn nghiệp vụ của Tổng công ty.

## 2. Kế hoạch hoạt động năm 2024:

Thu thập, thẩm định các tài liệu và Báo cáo tình hình SXKD, Báo cáo tài chính năm (sau kiểm toán), Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT năm 2024. Tổng hợp và lập báo cáo của BKS để chuẩn bị trình ĐHĐCĐ năm 2024 Tổng công ty.

Xem xét, đánh giá hoạt động của HĐQT liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Xem xét, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của BGD T Cty và kiểm tra BCTC hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm 2024 nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính.

Xem xét, kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư. Thu thập các yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số CP phổ thông (nếu có).

## V. Khuyến nghị của Ban Kiểm soát

Hiện nay, Tổng công ty vay nợ dài hạn USD với lãi suất cao hơn lãi suất vay VND, đồng thời tỷ giá USD/VND cũng đang tăng cao trong thời gian này. Ban Kiểm soát khuyến nghị công ty cân đối dòng tiền an toàn, ưu tiên trả nợ vay có gốc USD để giảm áp lực về chi phí lãi vay và chênh lệch tỷ giá.

Ban Kiểm soát, với tư cách là người đại diện của các cổ đông, hết sức tin tưởng vào năng lực quản trị, xây dựng và phát triển doanh nghiệp của HĐQT, Ban Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên Tổng công ty. Chúng tôi cảm ơn Tổng công ty đã tạo điều kiện tối đa để hỗ trợ hoạt động của Ban Kiểm soát, cảm ơn sự tin tưởng và ủng hộ các quý vị cổ đông đã dành cho Ban Kiểm soát trong năm 2023 và thời gian sắp tới. Rất mong được sự góp ý chân thành của quý vị đại biểu, quý vị cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ tới.

Kính trình Đại hội thông qua Báo cáo đã đệ trình Đại hội.  
Trân trọng.

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**Vũ Thị Thùy Dương**

Số: /TTr - HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2024

**DỰ THẢO**

## TỜ TRÌNH

*V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 (Đã được kiểm toán)*

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

**Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP;

Hội đồng quản trị Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam như sau:

- Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.
- Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.

Toàn văn Báo cáo tài chính công ty năm 2023 được đăng tải tại website công ty: <https://vietthang.com.vn/vi/quan-he-co-dong/>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua ./.

Xin chân thành cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**LÊ TIẾN TRƯỜNG**

Số: /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2024

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

*V/v Phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2023 và Kế hoạch năm 2024*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP;

Hội đồng quản trị Công ty Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2023:**

Căn cứ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Tổng công ty xây dựng phương án phân phối cổ tức năm 2023 như sau:

a/ Hội Đồng Quản trị đề xuất mức chi trả cổ tức năm 2023 như sau:

- Cổ tức năm 2023 (10%/ vốn điều lệ): 1.000 đồng /cổ phiếu
- Cổ tức sẽ được chi trả bằng tiền trước ngày 30 tháng 07 năm 2024

b/ Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023

Tổng lợi nhuận sau thuế: 12.459.547.900 đồng, phân phối như sau:

- Trích quỹ phúc lợi và khen thưởng (3% lợi nhuận): 373.786.437 đồng
- Dự kiến Chia cổ tức (10%/ vốn điều lệ): 21.000.000.000 đồng, trong đó: 5%/ VDL được trích từ Lợi nhuận sau thuế năm 2023 và 5%/ VDL được trích từ nguồn Lợi nhuận chưa phân phối.

**2. Dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024**

Hội đồng quản trị đề xuất khi hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận năm 2023, lợi nhuận sau thuế sẽ được trích như sau:

- Chi trả cổ tức 10% tương ứng 1.000 đ/cổ phiếu;

- Trích Quỹ phúc lợi và khen thưởng: 3% lợi nhuận sau thuế.
- Thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành khi hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận năm 2024 là 5% lợi nhuận sau thuế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**LÊ TIẾN TRƯỜNG**

44!  
C  
TT  
-C  
úc-

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

V/v Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, như sau:

**1. Quyết toán thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, đề xuất tiền thưởng của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 như sau:**

- Trong năm 2023, Tổng thù lao chi trả cho HĐQT là: 384 triệu đồng/ 384 triệu đồng
- Trong năm 2023, Tổng thù lao chi trả cho Ban kiểm soát là: 168 triệu đồng/ 168 triệu đồng.
- Thành viên HĐQT, thành viên BKS được thanh toán các chi phí hoạt động để thực hiện nhiệm vụ được giao theo các quy định hiện hành của Tổng Công ty.

**2. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 được đề nghị như sau:**

HĐQT Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP xin kính trình ĐHĐCĐ về nguyên tắc tính thù lao của HĐQT và BKS năm 2024 như sau:

- 1) Thù lao của Chủ tịch HĐQT tương đương với mức lương bình quân của Tổng Công ty là 11 triệu đồng/ tháng
- 2) Thành viên HĐQT và Trưởng BKS có mức thù lao bằng 75% thù lao của Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty (Theo nguyên tắc làm tròn xuống tới hàng triệu) là: 8 triệu đồng/ Tháng.

3) Thù lao của Thành viên BKS sẽ bằng 75% thù lao của Trưởng BKS (Theo nguyên tắc làm tròn xuống tới hàng triệu) là: 6 triệu đồng/ Tháng.

| TT | Nội dung                                    | Số tiền                                                                                                                                 | Tỷ lệ KH 2024/<br>TH 2023 |
|----|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
| 1  | Kế hoạch năm 2024<br>Thù lao HĐQT và<br>BKS | Thù lao: 756.000.000đ <i>trong đó:</i> <ul style="list-style-type: none"><li>• HĐQT: 516.000.000đ</li><li>• BKS: 240.000.000đ</li></ul> | 137%                      |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ TIẾN TRƯỜNG

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng Công ty Việt Thắng - CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP;

**Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 như sau:**

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 đạt hiệu quả cao nhất, Ban Kiểm soát sau khi thống nhất với Hội đồng quản trị, đề nghị Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán do Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. BAN KIỂM SOÁT

VŨ THỊ THUY DƯƠNG

Số: /BBĐHCĐ – TVT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 05 năm 2024

**DỰ THẢO**

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Tên Công ty: Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP
- Trụ sở chính: 127 Lê Văn Chí, P.Linh Trung, TP.Thủ Đức - TP HCM, Việt Nam
- Điện thoại: 028 3896 9337
- Mã số doanh nghiệp: Số 0301445210 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, thay đổi lần thứ 9 ngày 09/09/2022
- Thời gian: 08 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 05 năm 2024
- Địa điểm họp: Hội trường (Lầu 2) - Nhà Điều hành Tổng công ty Việt Thắng

**PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP**

**1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu**

- Người báo cáo Ông Nguyễn Đức Lợi – Chức vụ Trưởng Ban kiểm tra tư cách Đại biểu
- Nội dung báo cáo:
  - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 08/04/2024, sở hữu 21.000.000 cổ phần tương đương với 21.000.000 quyền biểu quyết của Tổng công ty Việt Thắng - CTCP.
  - Cổ đông tham dự Đại hội: cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Việt Thắng - CTCP là đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

**2. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, bao gồm:**

Ông: Lê Tiến Trường Chủ tịch HĐQT, đương nhiên là Chủ tọa Đại hội;

Ông: Nguyễn Quang Minh Thành viên HĐQT, TV Đoàn chủ tọa.

**3. Chủ tọa giới thiệu Ban Thư ký Đại hội, bao gồm:**

Ông: Thư ký đại hội

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua nhân sự Ban Thư ký Đại hội.

**4. Ông: Lê Tiên Trường thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội.**

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

**5. Ông: Lê Tiên Trường thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua quy chế làm việc tại Đại hội.**

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua quy chế làm việc.

**PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

**A. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO**

**Nội dung 01: Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2023 & KH 2024.**

*Người trình bày: Ông Lê Tiên Trường – Chủ tọa*

Ông Lê Tiên Trường, CT. HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2023 & kế hoạch năm 2024. *(chi tiết đính kèm)*

- I. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về tình hình hoạt động của năm 2023
  1. Tình hình hoạt động của năm 2023
  2. Thù lao và thu nhập của các Thành viên HĐQT
  3. Về các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2023
  4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác.
  5. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT.
- II. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2024
  1. Các chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch
  2. Dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024

**Nội dung 02: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2024; Thực hiện quý 1/ 2024 và dự kiến quý 2/ 2024.**

*Người trình bày: Ông Nguyễn Quang Minh – Thành viên đoàn Chủ tọa*

Ông Nguyễn Quang Minh, Tổng Giám đốc trình bày báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2024; Thực hiện quý 1/ 2024 và dự kiến quý 2/ 2024. *(Chi tiết đính kèm)*

- I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2023.
  1. Tình hình chung.
  2. Tình hình hoạt động của Tổng Công ty Việt Thắng năm 2023.
- II. KẾ HOẠCH NĂM 2024

1. Dự báo tình hình.
2. Một số định hướng của Tổng Công ty trong năm 2024.
3. Thực hiện quý 1/ 2024 và dự kiến quý 2/ 2024.

### **Nội dung 03: Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023**

*Người trình bày:* Bà Vũ Thị Thuý Dương – Trưởng Ban kiểm soát

Bà Vũ Thị Thuý Dương, Trưởng Ban kiểm soát trình bày về Báo cáo của BKS năm 2023.  
(Chi tiết đính kèm)

- I. Tình hình thực hiện KHSXKD năm 2023
- II. Tình hình tài chính
- III. Tình hình hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc
- IV. Hoạt động của BKS
- V. Khuyến nghị của BKS

### **B. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH**

#### **Nội dung 04: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 (Đã được kiểm toán)**

*Người trình bày:* Ông Diệp Quốc Bình – Kế toán trưởng

#### **Nội dung 05: Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch năm 2024**

*Người trình bày:* Ông Diệp Quốc Bình – Kế toán trưởng

Hội đồng quản trị Công ty Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

#### **1. Phương án phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2023:**

Căn cứ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Tổng công ty xây dựng phương án phân phối cổ tức năm 2023 như sau:

##### **a/ Hội Đồng Quản trị đề xuất mức chi trả cổ tức năm 2023 như sau:**

- Cổ tức năm 2023 (10%/ vốn điều lệ): 1.000 đồng /cổ phiếu
- Cổ tức sẽ được chi trả bằng tiền trước ngày 30/07/2024.

##### **b/ Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023:**

Tổng lợi nhuận sau thuế: 12.459.547.900 đồng, phân phối như sau:

- Trích quỹ phúc lợi và khen thưởng (3% lợi nhuận): 373.786.437 đồng.
- Dự kiến Chia cổ tức (10%/ vốn điều lệ): 21.000.000.000 đồng, trong đó: 5%/ VDL được trích từ Lợi nhuận sau thuế năm 2023 và 5%/ VDL được trích từ nguồn Lợi nhuận chưa phân phối.

#### **2. Dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024**

Hội đồng quản trị đề xuất khi hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận năm 2023, lợi nhuận sau thuế sẽ được trích như sau:

- Chi trả cổ tức 10% tương ứng 1.000 đ/cổ phiếu;



- Trích Quỹ phúc lợi và khen thưởng: 3% lợi nhuận sau thuế.
- Thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành khi hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận năm 2024 là 5% lợi nhuận sau thuế.

**Nội dung 06: Tờ trình Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát**

*Người trình bày:* Ông Diệp Quốc Bình – Kế toán trưởng

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, như sau:

**1. Quyết toán thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, đề xuất tiền thưởng của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 như sau:**

- Trong năm 2023, Tổng thù lao chi trả cho HĐQT là: 384 triệu đồng/ 384 triệu đồng
- Trong năm 2023, Tổng thù lao chi trả cho Ban kiểm soát là: 168 triệu đồng/ 168 triệu đồng.
- Thành viên HĐQT, thành viên BKS được thanh toán các chi phí hoạt động để thực hiện nhiệm vụ được giao theo các quy định hiện hành của Tổng Công ty.

**2. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 được đề nghị như sau:**

HĐQT Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP xin kính trình ĐHCĐ về nguyên tắc tính thù lao của HĐQT và BKS năm 2024 như sau:

- 1) Thù lao của Chủ tịch HĐQT tương đương với mức lương bình quân của Tổng Công ty là 11 triệu đồng/ tháng
- 2) Thành viên HĐQT và Trưởng BKS có mức thù lao bằng 75% thù lao của Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty (Theo nguyên tắc làm tròn xuống tới hàng triệu) là: 8 triệu đồng/ Tháng.
- 3) Thù lao của Thành viên BKS sẽ bằng 75% thù lao của Trưởng BKS (Theo nguyên tắc làm tròn xuống tới hàng triệu) là: 6 triệu đồng/ Tháng.

| TT | Nội dung                                 | Số tiền                                                                                                                                       | Tỷ lệ KH 2024/ TH 2023 |
|----|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| 1  | Kế hoạch năm 2024<br>Thù lao HĐQT và BKS | Thù lao: 756.000.000đ <i>trong đó:</i><br><ul style="list-style-type: none"> <li>• HĐQT: 516.000.000đ</li> <li>• BKS: 240.000.000đ</li> </ul> | 137%                   |

**Nội dung 07: Tờ trình Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024**

*Người trình bày:* Ông Diệp Quốc Bình – Kế toán trưởng

**Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 như sau:**

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 đạt hiệu quả cao nhất, Ban Kiểm soát sau khi thống nhất với Hội đồng quản trị, đề nghị Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty



.....

.....

.....

.....

.....

.....

**PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT**

Đại hội nghe trình bày và biểu quyết theo phương thức biểu quyết giờ phiếu các nội dung sau:

**Nội dung 1: Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2023 & KH 2024.**

➤ Kết quả biểu quyết:

|                           |               |          |               |
|---------------------------|---------------|----------|---------------|
| Số phiếu tán thành:       | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ: | % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không tán thành: | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ: | % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không ý kiến:    | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ: | % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không hợp lệ:    | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ: | % CPBQ dự họp |

Như vậy, Nội dung 1 đã được thông qua.

**Nội dung 2: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2024; Thực hiện Quý 1/ 2024 và ước Quý 2/ 2024**

➤ Kết quả biểu quyết:

|                           |               |          |               |
|---------------------------|---------------|----------|---------------|
| Số phiếu tán thành:       | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ: | % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không tán thành: | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ: | % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không ý kiến:    | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ: | % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không hợp lệ:    | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ: | % CPBQ dự họp |

Như vậy, Nội dung 2 đã được thông qua.

**Nội dung 3: Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023**

➤ Kết quả biểu quyết:

|                           |               |          |               |
|---------------------------|---------------|----------|---------------|
| Số phiếu tán thành:       | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ: | % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không tán thành: | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ: | % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không ý kiến:    | - Số cổ phần: | - Tỷ lệ: | % CPBQ dự họp |

Số phiếu không hợp lệ: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 3 đã được thông qua.

#### **Nội dung 4: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 (Đã được kiểm toán)**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 4 đã được thông qua.

#### **Nội dung 5: Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch năm 2024**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 5 đã được thông qua.

#### **Nội dung 6: Tờ trình Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 6 đã được thông qua.

#### **Nội dung 7: Tờ trình Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: - Tỷ lệ: % CPBQ dự họp



